

Số: 227 /QĐ-UBND

Yên Hòa, ngày 22 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách
phường Yên Hòa năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG YÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường Yên Hòa: Số 05/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2025; Số 06/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 về dự toán ngân sách và phân bổ dự toán ngân sách của phường Yên Hòa năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của UBND phường Yên Hòa về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của phường Yên Hòa.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách phường Yên Hòa năm 2025.

(Theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường Yên Hòa; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Tài chính Hà Nội;
- TT Đảng ủy - HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Lưu VT, KTHĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trịnh Thị Dung



BIỂU CÂN ĐỐI THU, CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 227 /QĐ-UBND ngày 22 /7/2025 của UBND phường Yên Hòa)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025
1	2	3
I	THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG	259.970
1	Thu ngân sách Phường hưởng theo phân cấp	-
2	Thu bổ sung từ ngân sách thành phố	259.970
-	Thu bổ sung cân đối ngân sách	42.019
-	Thu bổ sung có mục tiêu	217.951
II	CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG	259.970
1	Chi cân đối ngân sách phường	42.019
1.1	Chi đầu tư XDCB	-
1.2	Chi thường xuyên	41.160
-	Chi các cơ quan Quản lý nhà nước, Đảng, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể (bao gồm cả chi sự nghiệp môi trường)	34.334
-	Chi các đơn vị sự nghiệp	536
-	Chi khác ngân sách	6.290
1.3	Chi dự phòng ngân sách	859
2	Chi mục tiêu ngân sách thành phố	217.951
-	Bổ sung kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các chế độ, chính sách và nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn	217.951

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 22 /7/2025 của UBND phường Yên Hòa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM 2025
I	Tổng thu NSNN trên địa bàn (1+2+3+4)	48.538
1	Lệ phí trước bạ	33.869
	- Lệ phí trước bạ nhà đất	33 869
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	12.317
3	Thu phí, lệ phí	2.330
	Trong đó:	
	- Lệ phí môn bài thu từ khu vực kinh tế NQD và cá nhân, hộ kinh doanh	1 510
	- Phí do xã, phường quản lý	820
4	Các khoản thu khác ngân sách	22
II	Thu ngân sách phường (1+2)	259.970
1	Số thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp	0
2	Thu bổ sung từ ngân sách thành phố	259.970
	- Thu bổ sung cân đối ngân sách	42.019
	- Thu bổ sung có mục tiêu	217.951



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 22 /7/2025 của UBND phường Yên Hòa)

DVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025
1	2	3
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG ⁽¹⁾	259.970
I	Tổng chi cân đối ngân sách phường	42.019
1	Chi đầu tư XDCB	-
2	Chi thường xuyên	41.160
-	Sự nghiệp môi trường	5
3	Dự phòng ngân sách	859
II	Chi mục tiêu ngân sách thành phố	217.951
-	Bổ sung kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các chế độ, chính sách và nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn	217.951

Ghi chú: (1) bao gồm:

- Chi thực hiện CCTL theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng/người/tháng; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp; các chính sách, chế độ của Trung ương và Thành phố ban hành đang còn hiệu lực
- Số chi thực tế 6 tháng đầu năm 2025 của các phường Yên Hòa, Trung Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG YÊN HÒA

Biểu số 110b/CK TC- NSNN

BỔ SUNG CỐ MỤC TIÊU KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH VÀ NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN

(Kèm theo Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 của UBND phường Yên Hòa)

		Đơn vị tính: triệu đồng
STT	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN NĂM 2025
	Tổng	217.951
I	Thành phố bổ sung có mục tiêu 6 tháng đầu năm	12.298
1	Bổ sung kinh phí thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ	3.128
2	Hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với tổ dân vận thôn (tổ dân phố) theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố	395
3	Kinh phí nâng mức hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với Hội người cao tuổi, Hội chữ thập đỏ ở cấp xã theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố	104
4	Công tác quản lý, sử dụng trái phép ma túy, đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, quản lý sau cai nghiện ma túy; Chế độ hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố các (Phụ lục: 01; 02; 03)	36
5	Kinh phí thực hiện chế độ đối với người cai nghiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy lại nơi cư trú trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố	68
6	Chi thực hiện CCTL, quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND Thành phố	8.567
II	Thành phố bổ sung có mục tiêu 6 tháng cuối năm	205.653
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề (Biểu chi tiết kèm theo)	158.988
-	Khối mầm non	48.066
-	Khối tiểu học	55.870
-	Khối THCS	55.052
2	Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	1.500
	Trong đó:	
-	Trạm y tế phường	1.500
3	Các nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn	31.251
-	Chi trong định mức (tiền lương, các khoản tính theo lương, các khoản bảo hiểm, chi khác ngoài lương)	7.556
-	Chi thực hiện CCTL, quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND Thành phố	6.649
-	Bổ sung kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ QLNN trên địa bàn được bàn giao từ cấp huyện (cũ)	17.046
4	Chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội và bảo hiểm xã hội	13.414
5	Kinh phí triển khai các nhiệm vụ khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (Chi thị số 09/CT-UBND ngày 3/6/2025 UBND Thành phố về việc triển khai các nhiệm vụ thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội)	500

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG YÊN HÒA

Biểu số 110c/CK TC- NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG CHO TỪNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 22 /7/2025 của UBND phường Yên Hòa)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	DỰ TOÁN NĂM 2025
	Tổng cộng	259.970
I	Các đơn vị của phường	252.821
1	Đảng uỷ Phường	17.044
2	Văn phòng HĐND-UBND Phường	42.591
3	Phòng Văn hoá - xã hội	15.000
4	Phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị	7.333
5	Ủy ban MTTQ VN phường	7.186
6	Trung tâm Văn hoá - thông tin và thể thao	3.179
7	Trường mầm non Trung Hòa	5.400
8	Trường mầm non Yên Hòa	9.392
9	Trường mầm non Sơn Ca	4.177
10	Trường mầm non Hoa Sen	9.150
11	Trường mầm non Nam Trung Yên	4.540
12	Trường mầm non Tuổi Thơ	8.558
13	Trường mầm non Bình Minh	6.849
14	Trường tiểu học Trung Hòa	11.732
15	Trường tiểu học Yên Hòa	12.927
16	Trường tiểu học Nam Trung Yên	13.014
17	Trường tiểu học Trung Yên	12.583
18	Trường tiểu học Nguyễn Viết Xuân	5.614
19	Trường THCS Trung Hòa	8.732
20	Trường THCS Nam Trung Yên	13.460
21	Trường THCS Yên Hòa	15.595
22	Trường THCS Trần Duy Hưng	11.462
23	Trường THCS Nguyễn Như Uyên	5.803
24	Trạm y tế phường	1.500
II	Chi khác ngân sách phường⁽¹⁾	6.290
III	Dự phòng	859

Ghi chú: ⁽¹⁾ Bao gồm các khoản chi 6 tháng đầu năm

UBND PHƯỜNG YÊN HÒA

Biểu số 110d/CK TC- NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG TỪNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của UBND phường Yên Hòa)

STT		Tên đơn vị	Dự toán năm 2025	Chi thường xuyên		Bổ sung mục tiêu 6 tháng đầu năm	Bổ sung có mục tiêu NSTP giao (các nhiệm vụ tiếp nhận từ quận cũ)
				Chi thường xuyên	Chi dự phòng ngân sách		
		I	2=3+4+5+6	3	4	5	6
		TỔNG SỐ (I+II+III+IV+V)	259.970	41.160	859	12.298	205.653
I		CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, MTTQ VÀ CÁC ĐOÀN THỂ	24.230	6.904	0	1.910	15.416
1		Văn phòng Đảng ủy phường	17.044	5.652	0	1.430	9.962
2		Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường	7.186	1.252	0	480	5.454
II		CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	64.924	27.430	0	10.388	27.106
1		Văn phòng HĐND-UBND	42.591	17.184	0	8.182	17.225
2		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	7.333	3.085	0	1.238	3.010
3		Phòng Văn hóa - xã hội	15.000	7.161	0	968	6.871
III		CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP	163.667	536	0	0	163.131
1		Trung tâm văn hóa - thông tin và thể thao	3.179	536	0	0	2.643
2		Trạm y tế phường	1.500	0	0	0	1.500
3		Khối giáo dục	158.988	0	0	0	158.988
IV		CHI KHÁC NGÂN SÁCH	6.290	6.290	0	0	0
V		CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	859	0	859	0	0

Đơn vị: Triệu đồng



DANH MỤC CÁC DỰ ÁN UBND THÀNH PHỐ GIAO UBND PHƯỜNG YÊN HÒA LÀM CHỦ ĐẦU TƯ SAU SẮP XẾP TỪ CÁC CHỦ ĐẦU TƯ CŨ GỒM:

QUẬN CẦU GIẤY, BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG QUẬN CẦU GIẤY, UBND PHƯỜNG TRUNG HÒA, UBND PHƯỜNG YÊN HÒA THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 3368/QĐ-UBND NGÀY 27/6/2025 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm xây dựng		CTBT/ QĐ DA đầu tư được duyệt/ QĐ dự toán/ QĐ phê duyệt QT/ Nhiệm vụ khác	Cấp nhật Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021- 2025	Kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài		Kế hoạch vốn năm 2025		Chủ đầu tư đã được giao	Chủ đầu tư mới sau sắp xếp	
			Trước sắp xếp	Sau sắp xếp			Số, ngày, tháng, năm	TMDT	số DA	KHV			số DA
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG												
	DỰ ÁN CẤP THÀNH PHỐ												
		63	0	0	0	2.752.326	1.631.721	0	0	35	390.221		
		63	0	0	0	2.752.326	1.631.721	0	0	35	390.221		
I	DA đầu tư công cấp Thành phố do cấp huyện thực hiện trước sắp xếp	1	0	0	0	58.938	27.500	0	0	1	4.001		
1	Xây dựng đoạn đường nối từ đường Trung Yên 6 ra đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận UBND phường Cầu Giấy, Hà Nội	1	Yên Hòa	Yên Hòa	7876/QĐ-UBND 10/11/2017 1049/QĐ-UBND 04/3/2021	58.938	27.500	0	0	1	4.001	UBND quận Cầu Giấy	UBND phường Yên Hòa
II	DA đầu tư xây dựng Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới thực hiện trước sắp xếp												
III	DA đầu tư xây dựng Chương trình MTQG phát triển đồng bào dân tộc miền núi thực hiện trước sắp xếp												
IV	PL1.4 DA sử dụng NSTP hỗ trợ mục tiêu thực hiện trước sắp xếp												
V	Dự án sử dụng 100% NS Huyện trước sắp xếp	62	0	0	0	2.693.388	1.604.221	0	0	34	386.220		
1	Xây dựng trường MN tại ô đất B9 KĐT Nam Trung Yên	1	Trung Hòa	Yên Hòa	2324/QĐ-UBND 24/11/2020	161.930	105.122	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
2	Xây dựng trường MN tại ô đất C4 KĐT Nam Trung Yên	1	Trung Hòa	Yên Hòa	2325/QĐ-UBND 24/11/2020	107.882	68.395	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
3	Xây dựng Trường TH Nguyễn Viết Xuân	1	Yên Hòa	Yên Hòa	2322/QĐ-UBND 24/11/2020	187.248	112.490	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
4	Xây dựng Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	1	Yên Hòa	Yên Hòa	2323/QĐ-UBND 24/11/2020	231.077	130.643	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
5	Xây dựng trường mầm non tại ô đất NT thuộc khu đô thị mới Đông Nam đường Trần Duy Hưng, p Trung Hòa	1	Trung Hoà	Yên Hòa	2595/QĐ-UBND 26/10/2018	138.773	9.783	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
6	Xây dựng Trường THCS tại ô đất ký hiệu TH1 - khu đô thị Đông Nam Trần Duy Hưng	1	Trung Hòa	Yên Hòa	1035/QĐ-UBND 18/5/2020	252.950	144.036	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
7	Mua sắm, lắp đặt thiết bị bể bơi tại trường THCS Yên Hòa	1	Yên Hòa	Yên Hòa	1772/QĐ-UBND 31/05/2024	4.129	3.900	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
8	Xây dựng đoạn đường tiếp giáp trường THCS Nguyễn Siêu và dự án XD nhà kho vật liệu và sửa chữa diện 24/24	1	Yên Hòa	Yên Hòa	2585/QĐ-UBND 12/6/2017; 853/QĐ-UBND 8/4/2020	10.364	796	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
9	Cải tạo gạch 43/99, 43/113, 43/125 phố Trung Kính	1	Trung Hòa	Yên Hòa	3090/QĐ-UBND 30/11/2022	1.241	1.200	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
10	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 88, 94, 100, 106, 148, 154, 166, 174, 196, 204 đường Trần Duy Hưng	1	Trung Hòa	Yên Hòa	08/NQ-HBND 28/5/2020; 189/QĐ-UBND 23/02/2023	2.858	3.179	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
11	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 23, ngõ 55 phố Đỗ Quang	1	Trung Hòa	Yên Hòa	418/QĐ-UBND 06/4/2023	1.206	1.300	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa



STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm xây dựng		CTBT/QĐ DA đầu tư được duyệt/ QĐ dự toán/ QĐ phê duyệt QT/ Nhiệm vụ khác	Cấp nhập kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025	Kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài		Kế hoạch vốn năm 2025		Chủ đầu tư đã được giao	Chủ đầu tư mới sau sắp xếp
			Trước sắp xếp	Sau sắp xếp			số DA	KHV	số DA	KHV		
12	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 124, 148 phố Hoàng Ngân	1	Trung Hòa	Yên Hòa	Số, ngày, tháng, năm 454/QĐ-UBND 10/4/2023	TMDT 1.248	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
13	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 139, ngõ 139/8, 139/27, ngõ 167, ngõ 171 và các ngách thuộc ngõ 189 Nguyễn Ngọc Vũ	1	Trung Hòa	Yên Hòa	458/QĐ-UBND 10/4/2023	3.560	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
14	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 36, ngõ 36/8 phố Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	455/QĐ-UBND 10/4/2023	458	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
15	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 189 Nguyễn Ngọc Vũ	1	Trung Hòa	Yên Hòa	2161/QĐ-UBND 17/11/2023	3.292	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
16	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 235 Yên Hòa	1	Yên Hòa	Yên Hòa	974/QĐ-UBND 22/3/2024	1.696	0	0	0	0	UBND phường Yên Hòa	UBND phường Yên Hòa
17	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 31, 217 Yên Hòa	1	Yên Hòa	Yên Hòa	973/QĐ-UBND 22/3/2024	829	0	0	0	0	UBND phường Yên Hòa	UBND phường Yên Hòa
18	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 66, 114, 123 Hoàng Ngân và ngõ 77 Nguyễn Thị Định	1	Trung Hòa	Yên Hòa	976/QĐ-UBND 22/3/2024	1.622	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
19	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 17, 39 Tú Mỡ, ngõ 85, 109, 123 Trung Kính, ngõ 48 Trần Duy Hưng và các ngách 43/60, 43/72, 39/5 Trung Kính	1	Trung Hòa	Yên Hòa	978/QĐ-UBND 22/3/2024	4.197	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
20	Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng tổ 43, phường Yên Hòa	1	UBND phường Yên Hòa	Yên Hòa	4231/QĐ-UBND 31/10/2017	2.834	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
21	Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng tổ 33 phường Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	2127/QĐ-UBND 14/11/2023	3.388	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
22	Cải tạo, sửa chữa khu thể thao Trung Kính Thượng	1	Trung Hòa	Yên Hòa	459/QĐ-UBND 10/4/2023	972	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
23	Cải tạo nhà sinh hoạt cộng đồng tổ 3, 26 phường Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	436/QĐ-UBND 10/4/2023	1.544	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
24	Cải tạo, chỉnh trang Đài tưởng niệm liệt sỹ phường Yên Hòa	1	Yên Hòa	Yên Hòa	437/QĐ-UBND 10/4/2023	1.562	0	0	0	0	UBND phường Yên Hòa	UBND phường Yên Hòa
25	Xây dựng trường THCS tại ô đất A11 - khu quy hoạch K7-1	1	Yên Hòa	Yên Hòa	2352/QĐ-UBND 25/11/2020	144.701	0	0	0	0	UBND phường Yên Hòa	UBND phường Yên Hòa
26	Xây dựng trường THCS tại ô đất A11 - khu quy hoạch K7-1	1	Yên Hòa	Yên Hòa	2353/QĐ-UBND 25/11/2020	244.536	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
27	Cải tạo đường, thoát nước các tuyến ngõ, ngách thuộc ngõ 193 Trung Kính; ngách 29/1, 29/14, ngõ 31 Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, quận UBND phường Cầu Giấy	1	Yên Hòa	Yên Hòa	20/NQ-HĐND 28/9/2021; 2035/QĐ-UBND 30/5/2022	6.618	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
28	Cải tạo hệ thống đường, thoát nước ngõ 184 Hoa Bằng	1	Yên Hòa	Yên Hòa	975/QĐ-UBND 22/3/2024	1.596	0	0	0	0	UBND phường Yên Hòa	UBND phường Yên Hòa
29	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 1, 12, 22 Đỗ Quang, ngõ 10A Nguyễn Thị Định, ngõ 69 Trần Duy Hưng, ngõ và các ngách thuộc ngõ 41 Trần Duy Hưng	1	Trung Hòa	Yên Hòa	964/QĐ-UBND 21/3/2024	2.594	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
30	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 143, 239 và các ngách 139/28, 219/53, 219/61 Nguyễn Ngọc Vũ	1	Trung Hòa	Yên Hòa	977/QĐ-UBND 22/3/2024	1.320	0	0	0	0	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa

11 - UBND TP. Hà Nội

STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm xây dựng		CTĐT/QĐ DA đầu tư được duyệt/QĐ dự toán/ QĐ phê duyệt QT/ Nhiệm vụ khác	Số, ngày, tháng, năm	TMDT	Cấp nhật Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025	Kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài		Kế hoạch vốn năm 2025		Chủ đầu tư đã được giao	Chủ đầu tư mới sau sắp xếp
			Trước sắp xếp	Sau sắp xếp					số DA	KHV	số DA	KHV		
31	Cải tạo, sửa chữa ao làng Trung Kinh Hạ và đường, hệ thống thoát nước đoạn ngõ 100 Trần Duy Hưng; Ngõ 43 Trung Kinh, ngách 43/19, hẻm 43/99/15 Trung Kinh	1	Trung Hòa	Yên Hòa	2166/QĐ-UBND	20/11/2023	6.061	7.865	0	0	1	1.865	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
32	Cải tạo, sửa chữa ao Làng Trung Kinh Thượng và hệ thống thoát nước tại xung quanh ao	1	Trung Hòa	Yên Hòa	2167/QĐ-UBND	20/11/2023	4.222	4.330	0	0	1	130	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
33	Tu bổ, tôn tạo Đình ngoài Hòa Mục, phường Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	2073/QĐ-UBND	07/6/2022	12.192	13.487	0	0	1	1.037	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
34	Xây dựng khu cây xanh và thể dục thể thao tại ô đất A11- khu đô thị mới Tây Nam Hà Nội	1	Yên Hòa	Yên Hòa	2321/QĐ-UBND	24/11/2020	31.974	52.085	0	0	1	2.207	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
35	Cải tạo, sửa chữa nhà sinh hoạt cộng đồng các tổ dân phố số 1, 6, 7, 8, 11, 12, 39 phường Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	1790/QĐ-UBND	06/6/2024	4.128	5.563	0	0	1	1.463	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
36	Cải tạo sửa chữa nhà sinh hoạt cộng đồng các tổ dân phố số 7, 9, 10, 12, 13, 17, 18, 19, 21, 26, 29, 32 phường Yên Hòa	1	Yên Hòa	Yên Hòa	1793/QĐ-UBND	06/6/2024	3.163	4.043	0	0	1	893	UBND phường Yên Hòa	UBND phường Yên Hòa
37	Cải tạo, sửa chữa khối nhà A, B và khuôn viên trụ sở UBND phường Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	1033/QĐ-UBND	30/6/2023	7.724	10.950	0	0	1	3.250	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
38	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Trung Hòa	1	Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa	13/NQ-HĐND	03/10/2024	26.975	15.051	0	0	1	14.631	BQLDA ĐTXD	UBND phường Cầu Giấy
39	Cải tạo, nâng cấp trường THCS Nam Trung Yên	1	Trung Hòa	Yên Hòa	02/NQ-HĐND	09/4/2024	150.051	39.513	0	0	1	39.413	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
40	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	3712/QĐ-UBND	29/11/2024	151.395	64.600	0	0	1	64.500	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
41	Cải tạo, nâng cấp trường THCS Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	3210/QĐ-UBND	29/11/2024	178.215	73.700	0	0	1	73.600	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
42	Xây dựng trường THPT tại ô đất A11, khu quy hoạch K7-1, quận UBND phường Cầu Giấy	1	Yên Hòa	Yên Hòa	2418/QĐ-UBND	13/12/2023	183.524	177.200	0	0	1	106.000	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
43	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Yên Hòa	1	Yên Hòa	Yên Hòa	2433/QĐ-UBND	29/8/2024	12.051	12.250	0	0	1	8.825	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
44	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Yên Hòa	1	Yên Hòa	Yên Hòa	2388/QĐ-UBND	20/8/2024	2.270	2.690	0	0	1	1.490	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
45	Cải tạo nhà văn hóa phường Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	1788/QĐ-UBND	06/6/2024	8.466	8.000	0	0	1	5.300	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
46	Tu bổ, tôn tạo Chùa Trung Kinh Thượng, phường Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	2382/QĐ-UBND	20/8/2024	40.919	34.100	0	0	1	33.000	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
47	Đường từ tòa nhà Cảnh sát 1113 đến ngõ 219 phố Trung Kinh	1	Yên Hòa	Yên Hòa	967/QĐ-UBND	21/3/2024; 3154/QĐ-UBND ngày 21/11/2024	12.738	12.737	0	0	1	3.737	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
48	Cải tạo sửa chữa trường mầm non Hòa Sen	1	Trung Hòa	Yên Hòa	714/QĐ-UBND ngày 09/4/2025	2.566	145	145	0	0	1	145	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
49	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Trung Yên	1	Trung Hòa	Yên Hòa	13/NQ-HĐND	03/10/2024	121.647	1.517	0	0	1	1.417	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
50	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Nam Trung Yên	1	Yên Hòa	Yên Hòa	02/NQ-HĐND	09/4/2024	111.741	1.700	0	0	1	1.600	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm xây dựng		Cấp độ/ QĐ DA đầu tư được duyệt/ QĐ dự toán/ QĐ phê duyệt QT/ Nhiệm vụ khác		Cấp nhật Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025	Kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài		Kế hoạch vốn năm 2025		Chủ đầu tư đã được giao	Chủ đầu tư mới sau sắp xếp
								Số, ngày, tháng, năm	TMBT	số DA	KHV		
			Trước sắp xếp	Sau sắp xếp									
51	Xây dựng Trường Mầm non Sơn Ca	1	Trung Hòa	Yên Hòa	09/NQ-HUBND 05/7/2024	62.056	800	0	0	1	700	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
52	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 10, 120 Trần Duy Hưng, ngõ 5, 9, 19 Nguyễn Khang, ngõ 43 Trung Kính (đoạn từ đình làng đến giao với phố Tú Mỡ)	1	Trung Hòa	Yên Hòa	740/QĐ-UBND 10/4/2025	3.322	315	0	0	1	315	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
53	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 10, 30, 34, 36 Nguyễn Thị Đình và ngõ 34/4 Nguyễn Thị Đình	1	Trung Hòa	Yên Hòa	754/QĐ-UBND 11/4/2025	3.799	336	0	0	1	336	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
54	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 105 Yên Hòa, ngõ 255 Nguyễn Khang (từ số 25 đến số 37), ngõ 255/37 Nguyễn Khang	1	Yên Hòa	Yên Hòa	754/QĐ-UBND 11/4/2025	3.736	315	0	0	1	315	UBND phường Yên Hòa	UBND phường Yên Hòa
55	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 87, 91, 99, 141, 155 Nguyễn Khang	1	Yên Hòa	Yên Hòa	754/QĐ-UBND 11/4/2025	3.862	317	0	0	1	317	UBND phường Yên Hòa	UBND phường Yên Hòa
56	Cải tạo đường, thoát nước ngõ 381/19, 381/23, 381/27, 381/39, 381/41, 381/47 đường Nguyễn Khang và hẻm 381/55/6, 381/55/12 đường Nguyễn Khang	1	Yên Hòa	Yên Hòa	754/QĐ-UBND 11/4/2025	3.335	288	0	0	1	288	UBND phường Yên Hòa	UBND phường Yên Hòa
57	Cải tạo đường, hệ thống thoát nước ngõ 35, 132 và các ngõ 90/1, 90/2, 90/3, 90/19 Hoa Bằng	1	Yên Hòa	Yên Hòa	754/QĐ-UBND 11/4/2025	3.044	264	0	0	1	264	UBND phường Yên Hòa	UBND phường Yên Hòa
58	Cải tạo, sửa chữa sân chơi, khu thể thao Trung Kính Hạ, các nhà hợp tổ dân phố số 31, 32 phường Trung Hòa	1	Trung Hòa	Yên Hòa	754/QĐ-UBND 11/4/2025	9.987	614	0	0	1	614	UBND phường Trung Hòa	UBND phường Yên Hòa
59	Cải tạo trường THPT Yên Hòa	1	Yên Hòa	Yên Hòa	192/QĐ-UBND 24/02/2023	0	0	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
60	Tu bổ tôn tạo Đình Trong Hoà Mục	1	Trung Hòa	Yên Hòa	3133/QĐ-UBND ngày 19/11/2024	0	0	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
61	Tu bổ, tôn tạo di tích Chùa Linh Thông	1	Trung Hòa	Yên Hòa	654/QĐ-UBND 01/4/2025	0	0	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa
62	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Trung Kính Hạ	1	Trung Hòa	Yên Hòa	654/QĐ-UBND 01/4/2025	0	0	0	0	0	0	BQLDA ĐTXD	UBND phường Yên Hòa

